

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định do Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam sở hữu

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Thông tư số 42/2021/TT-BTC ngày 04/06/2021 của Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Thông tư số 62/2021/TT-BTC ngày 29/07/2021 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018; nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của chính phủ;

Thông tư số 05/2022/TT-BTC ngày 08/02/2022 hướng dẫn tái cơ cấu doanh nghiệp không đủ điều kiện cổ phần hóa và chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có chức năng mua bán, xử lý nợ.

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐTV ngày 08/06/2022 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Mua bán nợ Việt về việc tiếp tục thực hiện bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định;

Văn bản số 66/MBN-BMBN1 ngày 01/02/2023 của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định;

Văn bản 824/TB-HĐTV ngày 15/08/2023 của Hội đồng thành viên về giảm giá khởi điểm để tiếp tục bán đấu giá/cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định;

Hợp đồng dịch vụ tư vấn chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định số 50/2023/TVCN/IRS-DATC giữa Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam và Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;

Căn cứ Biên bản làm việc giữa đại diện Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định và Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia về thời gian tổ chức bán đấu giá cổ phần;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định do Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam sở hữu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia quyết định.

Điều 3. Hội đồng bán đấu giá cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá; các tổ chức, cá nhân tham gia bán đấu giá cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định do Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam sở hữu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam;
- CTCP Xuất nhập khẩu Bình Định ;
- Lưu HC, TVTCDN./.

**TU QUẢN TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KHỐI TVTCDN**



HOÀNG VĂN BỘ

QUY CHẾ

BÁN ĐẤU GIÁ THEO LÔ CỔ PHẦN KÈM NỢ PHẢI THU CỦA CTCP XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH ĐỊNH DO CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM SỞ HỮU

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/2023/QĐ-TGD ngày 26/09/2023 của
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức bán đấu giá công khai để chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định được thực hiện tại Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

2.1. *Bán đấu giá công khai* là việc bán đấu giá cổ phần công khai theo lô kèm nợ phải thu cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là *bán đấu giá*);

2.2. *Nhà đầu tư mua lô cổ phần kèm nợ phải thu* (gọi tắt là *nhà đầu tư*) là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua lô cổ phần kèm nợ phải thu theo quy định của pháp luật Việt Nam;

2.3. *Chủ sở hữu vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng* là Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (DATC);

2.4. *Doanh nghiệp có vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng* là Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định;

2.5. *Tổ chức bán đấu giá* là Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;

2.6. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá* là Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;

2.7. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam; đại diện Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định và đại diện Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là đại diện của Chủ sở hữu vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần kèm nợ phải thu ký các văn bản thuộc thẩm quyền;

2.8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng;

2.9. *Giá khởi điểm lô cổ phần kèm nợ phải thu*: 20.666.000.000 đồng

2.10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm;

2.11. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự bán đấu giá;

2.12. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phần kèm nợ phải thu ứng trước để đảm bảo quyền mua, bằng 10% giá trị lô cổ phần kèm nợ phải thu đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam;

2.13. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia bán đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia bán đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự bán đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự đấu giá;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc bán đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;

d) Tất cả các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối mua hoặc từ chối bỏ phiếu kín

e) Nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

f) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy định của quy chế bán đấu giá.

g) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại điểm b khoản 15.3 Điều 15 Quy chế này.

2.14. *Ngày kết thúc cuộc bán đấu giá* là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức bán đấu giá và xác định được kết quả bán đấu giá;

2.15. *Ngày kết thúc việc bán lô cổ phần kèm nợ phải thu* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu theo thông báo của Tổ chức bán đấu giá.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của DATC

3.1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá phần vốn kèm nợ phải thu cần chuyển nhượng cho Tổ chức bán đấu giá.

3.2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với tổ chức bán đấu giá đã lựa chọn.

3.3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu theo Quy chế này và các quy định hiện hành.

3.4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành bán đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp DATC ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và DATC cung cấp.

3.5. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng và cuộc bán đấu giá theo các quy định tại Quy chế này.

3.6. Thông báo cho Tổ chức bán đấu giá về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn kèm nợ phải thu.

3.7. Phối hợp với tổ chức thực hiện bán đấu giá thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có cổ phần và nợ phải thu cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần).

3.8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

3.9. Ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá theo Quy chế này.

3.10. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá công bố kết quả bán đấu giá và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự bán đấu giá hợp lệ nhưng không trúng giá theo Quy chế này.

3.11. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3.12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá

4.1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này.

4.2. Kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu và Phiếu tham dự bán đấu giá.

4.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4.4. Ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá theo Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

5.1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do DATC cung cấp theo quy định.

5.2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá;

5.3. Căn cứ vào quy mô, giá trị lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng, Tổ chức bán đấu giá có thể lựa chọn ký kết hợp đồng với các tổ chức khác (sau đây gọi tắt là Đại lý đấu giá) để thực hiện các bước công việc của phiên đấu giá. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá do Tổ chức bán đấu giá quy định tại hợp đồng ký với Đại lý đấu giá (Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm công bố trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá tại quy chế bán đấu giá)

5.4. Thông báo với DATC về thời gian, địa điểm tổ chức bán đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này.

5.5. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc bán đấu giá mà DATC đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của DATC cung cấp.

5.6. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá.

5.7. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư,

Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức bán đấu giá.

5.8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

5.9. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả bán đấu giá theo quy định.

5.10. Ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này.

5.11. Phối hợp với DATC công bố kết quả đấu giá, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự bán đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của nhà đầu tư trúng giá.

5.12. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia bán đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế bán đấu giá) và tiền thu từ chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của Nhà đầu tư trúng đấu giá (bao gồm tiền đặt cọc và số tiền còn lại phải thanh toán sau khi trừ đi số tiền đã đặt cọc) về tài khoản của DATC theo quy định.

5.13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia bán đấu giá của nhà đầu tư cho DATC vòng mười (10) ngày hết kể từ ngày hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của nhà đầu tư.

5.14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia bán đấu giá

6.1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng và cuộc bán đấu giá theo quy định;

6.2. Gửi Đơn đăng ký tham gia bán đấu giá mua lô cổ phần kèm nợ phải thu cho Tổ chức bán đấu giá theo mẫu tại Mẫu số 01 kèm theo Quy chế này.

6.3. Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần; các quy định pháp luật về chứng khoán và pháp luật khác có liên quan.

6.4. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này.

6.5. Nộp Phiếu tham dự bán đấu giá đúng quy định.

6.6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định.

6.7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu trúng giá.

6.8. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế này.

Điều 7. Công bố thông tin

7.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá phối hợp với DATC công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện bán đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một (01) tờ báo địa phương nơi DATC và doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng đặt trụ sở chính: Báo Đại đoàn kết, Báo Kinh tế và Đô thị, Báo Bình Định;

b) Website của DATC, Tổ chức tư vấn, doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng;

7.2. Tổ chức bán đấu giá chủ trì phối hợp với DATC công bố thông tin về hồ sơ

đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin:

– Nghị quyết số 15/NQ-HĐTV ngày 08/06/2022 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định;

– Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;

– Tài liệu chứng minh Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam có sổ cổ phần kèm nợ phải thu bán đấu giá để chuyển nhượng vốn là chủ sở hữu hợp pháp của sổ cổ phần kèm nợ phải thu đăng ký bán;

– Quy chế bán đấu giá cổ phần kèm nợ phải thu;

– Các tài liệu khác có liên quan đến cuộc bán đấu giá.

b) Địa điểm công bố thông tin:

– Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kèm nợ phải thu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

+ Địa chỉ: Tầng 12 Tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

+ Website: <http://www.irs.com.vn/>

– Chủ sở hữu vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng:

CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM

+ Địa chỉ: Số 51 Phố Quang Trung, P. Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội

+ Website: <https://www.datc.vn>

– Doanh nghiệp có vốn kèm nợ phải thu chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH ĐỊNH

+ Địa chỉ: Số 01 Đồng Đa, Phường Thị Nại, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

Điều 8. Đối tượng tham gia bán đấu giá và các quy định liên quan

Nhà đầu tư tham gia bán đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau

8.1. Đối với nhà đầu tư trong nước:

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ);

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần kèm nợ phải thu của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

8.2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại tổ chức được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

8.3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 9. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

Chủ sở hữu vốn kèm nợ phải thu phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá xác định:

- 9.1. Lô cổ phần kèm nợ phải thu, trong đó:
 - a) Lô cổ phần chào bán: 1.517.275 cổ phần;
 - b) Tổng giá trị khoản nợ phải thu theo sổ sách tại thời điểm 31/12/2022 là: 13.372.691.714 đồng (Nợ gốc là 5.283.272.727 đồng, Nợ lãi là: 8.089.418.987 đồng.
- 9.2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- 9.3. Giá khởi điểm: 20.666.000.000 đồng/lô cổ phần kèm nợ phải thu
- 9.4. Bước giá: 50.000.000 đồng;
- 9.5. Tổng số lượng cổ phần/ tỷ lệ vốn góp nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: 1.517.275 cổ phần.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia bán đấu giá và nộp tiền đặt cọc

10.1. Nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần kèm nợ phải thu tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá và địa chỉ website nêu tại Khoản 7.2 Điều 7 Quy chế này.

10.2. Nộp tiền đặt cọc

– Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức bán đấu giá trước **16 giờ 00 phút ngày 11 tháng 10 năm 2023**, thông tin như sau:

Người thụ hưởng:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia

Tài khoản số:

122.10.00.0439648

Tại:

Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành

Nội dung nộp/chuyển tiền: Ghi rõ “*Nộp tiền đặt cọc mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định của nhà đầu tư... .. (tên nhà đầu tư)*”

– Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

10.3. Nộp đơn đăng ký tham gia bán đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần kèm nợ phải thu và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước:

– Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Mẫu số 03 kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền.

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước:

– Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

– Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục theo mẫu tại Mẫu số 03 kèm theo Quy chế này (trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài

– Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài phải xuất trình:

– Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

– Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký)

10.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08h30' ngày 27/09/2023 đến chậm nhất 16h00' ngày 11/10/2023** (Sáng từ 08h30' đến 11h45'; Chiều từ 13h00' đến 17h00' các ngày làm việc).

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu tại Mẫu số 02 kèm theo Quy chế này:

10.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Tổ chức bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Mẫu số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu

11.1. Nhà đầu tư điền mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

– Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu

Chậm nhất 9h30' ngày 18/10/2023 tại:

Địa điểm: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 3.944 6666 Máy lẻ: 993

– Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Nhà đầu tư ký xác nhận với Tổ chức thực hiện bán đấu giá.

11.2. Trường hợp Phiếu tham dự bán đấu giá bị rách nát, tẩy xoá: Nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức thực hiện bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

11.3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Mẫu số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Tổ chức bán đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần lô cổ phần kèm nợ phải thu cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc bán đấu giá

12.1 Địa điểm tổ chức bán đấu giá:

– Trụ sở chính: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

– Địa chỉ: **Tầng 12, tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội**

12.2 Thời gian tổ chức bán đấu giá: **Từ 9 giờ 30 phút ngày 18 tháng 10 năm 2023**

Điều 13. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc bán đấu giá

13.1 Trước thời điểm tổ chức bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự bán đấu giá;

b) Số lượng Phiếu tham dự bán đấu giá.

13.2 Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 14. Thực hiện bán đấu giá

14.1 Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- a) Tên DATC, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, giá trị khoản nợ phải thu, số lượng nhà đầu tư tham;
- b) Số phiếu tham dự bán đấu giá nhận được;
- c) Trình tự, thủ tục bán đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả bán đấu giá;
- d) Giải thích về các vấn đề mà nhà đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

14.2 Nhập phiếu tham dự bán đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá.

14.3 Xác định kết quả chào bán:

- a) Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại tiết d điểm 3 khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP; gạch đầu dòng thứ 3 điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP như sau:

Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã công bố và đảm bảo theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 Quy chế này. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

– Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau thì ngay trong ngày tổ chức đấu giá, DATC phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thông báo thời gian, địa điểm cụ thể tổ chức bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư này. Nhà đầu tư có trách nhiệm đến nhận Phiếu đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Quy chế này. Phiếu đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu (theo Mẫu số 6 Quy chế này) do Tổ chức bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo nơi cấp phiếu và nhà đầu tư có trách nhiệm điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin và nộp phiếu kín theo quy định dưới sự giám sát của Hội đồng bán đấu giá và Tổ chức bán đấu giá.

Trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá theo lô, Tổ chức bán đấu giá phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng triển khai việc thực hiện bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá mà các nhà đầu tư đã đặt mua cao nhất bằng nhau và tuân theo bước giá quy định tại quy chế đấu giá. Ngay sau khi các nhà đầu tư bỏ phiếu kín, Hội đồng bán đấu giá và Tổ chức bán đấu giá xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua hợp lệ cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng đấu giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu.

– Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín, có từ hai nhà đầu tư trở lên tiếp tục trả giá hợp lệ cao nhất bằng nhau, Hội đồng bán đấu giá và Tổ chức bán đấu giá tổ chức cho các nhà đầu tư này bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng đấu giá. Các phiếu bốc thăm được đặt trong một thùng phiếu trong suốt và phải được các nhà đầu tư kiểm tra số lượng và nội dung phiếu trước khi gấp lại và bỏ vào thùng phiếu.

– Trường hợp các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

14.4 Biên bản xác định kết quả bán đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc bán đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; đại diện DATC, đại diện Tổ chức bán đấu giá hoặc các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

Điều 15. Xác định giá thanh toán lô cổ phần kèm nợ phải thu

15.1 Giá thanh toán là giá trúng giá được xác định tại khoản 14.3 Điều 14 Quy chế này.

15.2 DATC phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 16. Thông báo kết quả bán đấu giá cho nhà đầu tư

16.1 Trong thời gian tối đa năm (05) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá, Tổ chức bán đấu giá phối hợp DATC công bố kết quả đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá, DATC.

16.2 Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả hoặc Phiếu đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu (trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau) tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

17.1. Căn cứ vào thông báo kết quả bán đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu trong thời gian 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá lô cổ phần kèm nợ phải thu (**từ ngày 18/10/2023 đến chậm nhất 16h00' ngày 24/10/2023**) Nhà đầu tư trúng giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

17.2. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu:

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản khoản của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kèm nợ phải thu theo thông tin sau:

Người thụ hưởng: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia

Tài khoản số: 122.10.00.0439648

Tại: Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành

– Nội dung nộp/chuyển tiền: Ghi rõ “*Nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Định của nhà đầu tư*”.

– Khi thanh toán bằng chuyển khoản thì các nhà đầu tư sẽ chịu các chi phí liên quan (nếu có).

b) Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu về tài khoản của DATC trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu. Cụ thể như sau:

+ Tên người thụ hưởng: Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam.

+ Địa chỉ: Số 51 Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

+ Số tài khoản: 123 10 00 00 33746 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung.

c) Trường hợp Tổ chức bán đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

18.1 Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp Phiếu tham dự bán đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín;

b) Phiếu tham dự bán đấu giá không đáp ứng tại Điều 9 và khoản 11.1 Điều 11 của Quy chế này;

c) Không ghi giá và khối lượng trên Phiếu tham dự bán đấu giá;

d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

e) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phần kèm nợ phải thu;

18.2 Hội đồng bán đấu giá (nếu có) hoặc tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 18.1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ thông báo cho DATC để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

20.1. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua lô cổ phần kèm nợ phải thu trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá trong thời gian **từ 14h00' ngày 19/10/2023 đến 16h00' ngày 25/10/2023** (Sáng từ 08h30' đến 11h45'; Chiều từ 13h00' đến 17h00', các ngày làm việc);

20.2. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua lô cổ phần kèm nợ phải thu. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Tổ chức bán đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu trong trường hợp muốn từ chối mua lô cổ phần kèm nợ phải thu.

20.3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy định tại Điều 18 Quy chế này. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm chuyển về tài khoản

nhận tiền thu từ chuyển nhượng lô cổ phần của DATC để xử lý theo quy định.

Điều 21. Các quy định khác

21.1 Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá (nếu có) hoặc tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

21.2 Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của lô cổ phần kèm nợ phải thu bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do DATC đã cung cấp.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**TUQ.TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KHỐI TVTCĐN**



HOANG VĂN BỘ

